

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 248 /2024/DS-PT

Ngày 08 - 8 - 2024

V/v: kiện đòi tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết .

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Trang, bà Lưu Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Trương Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 160/2024/DS – PT ngày 13/6/2024 về việc: “Kiện đòi tài sản”.

Do bản án sơ thẩm số 14/2024/DSST Ngày: 24/4/2024 của Tòa án nhân huyện K bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 201/2024/QĐ-PT, ngày 11 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị H - Sinh năm: 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Ông Đào Văn T - Sinh năm: 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Hoàng Thị H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà H trình bày như sau: Ngày 13/4/2019 âm lịch tôi có cho ông Đào Văn T vay số tiền 85.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 2%/ tháng, thời hạn vay thỏa thuận bằng miệng là 03 đến 05 ngày. Mặc dù, tôi đã đòi nhiều lần nhưng ông T chưa trả đồng nào nên tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đào Văn T phải trả số tiền gốc 85.000.000 đồng, tiền lãi 75.530.000 đồng tính đến ngày khởi kiện và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn ông Đào Văn T trình bày: Tôi thừa nhận có nợ của bà H số tiền 85.000.000 đồng từ năm 2019. Do làm ăn thua lỗ nên chưa có tiền trả. Nay bà H khởi kiện yêu cầu tôi phải trả số tiền 85.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi 75.530.000 đồng. Thì tôi chỉ chấp nhận trả tiền gốc, còn tiền lãi do đã quá thời hiệu nên tôi yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu để giải quyết vụ án. Khi vay hai bên không thỏa thuận về lãi ất (lãi xuất 2%/tháng là do bà H sau này tự ghi vào). Do đó, tôi không chấp nhận trả tiền lãi.

Tại Bản án số 14/2024/DSST ngày: 24/4/2024 của Tòa án nhân huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ Điều 149; Điều 166, Điều 186, Điều 189, Điều 190 Bộ luật dân sự.
Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị H. Buộc ông Đào Văn T phải trả cho bà Hoàng Thị H số tiền gốc là 85.000.000 đồng.

Bác phần yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền lãi 75.530.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/5/2024, nguyên đơn bà Hoàng Thị H đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Hoàng Thị H giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn. Bị đơn ông Đào Văn T đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bà Hoàng Thị H. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DSST Ngày: 24/4/2024 của Tòa án nhân huyện K, tỉnh Đắk Lắk về phần án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ lời trình bày của các đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Hoàng Thị H làm trong hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét đơn kháng cáo của bà Hoàng Thị H thì thấy:

Hợp đồng vay tiền ký kết ngày 13/4/2019(AL) tức là ngày 17/5/2019 (DL), bà H có cho ông T vay số tiền 85.000.000 đồng không thể hiện ngày trả tiền. Tuy nhiên, theo các bên trình bày thì thời hạn vay hai bên thỏa thuận miệng là từ 03 đến 05 ngày tức là chậm nhất ngày 22/5/2019 dương lịch ông T phải trả nợ cho bà H nhưng ông T không trả. Đến ngày 13/10/ 2023, bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu ông T trả cả gốc và lãi cho đến khi trả hết nợ. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm bị đơn ông Đào Văn T không chấp nhận trả tiền lãi và yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu khởi kiện. Theo quy định tại điều 429 BLDS quy định thời hiệu khởi kiện về hợp đồng là 03 năm kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Do vậy, thời hiệu khởi kiện về hợp đồng đã hết nên Cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận yêu cầu trả tiền gốc. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện trả số tiền lãi của nguyên đơn là phù hợp.

[3] Từ những phân tích và nhận định trên, xét thấy không có căn cứ chấp kháng cáo nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bà Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]; Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng Thị H, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DSST Ngày: 24/4/2024 của Tòa án nhân huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng: Căn cứ Điều 149; Điều 166, Điều 186, Điều 189, Điều 190, Điều 429 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

[2.1]. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị H. Buộc ông Đào Văn T phải trả cho bà Hoàng Thị H số tiền là **85.000.000** đ (Tám mươi lăm triệu đồng).

[2.2]. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với yêu cầu buộc ông Đào Văn T phải trả cho bà Hoàng Thị H số tiền lãi là 75.530.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về án phí:

[3.1]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hoàng Thị H phải chịu 3.776.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 4.013.000 đồng bà Hoàng Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0002303 ngày 19/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng. Hoàn trả cho bà Hoàng Thị H số tiền 236.500 đồng. Bị đơn ông Đào Văn T phải nộp 4.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[3.2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 11572 ngày 07/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA huyện Krông Búk;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đinh Thị Tuyết

